

Số: 128 /BC-THYĐ

Yên Đức, ngày 12 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Danh mục sách giáo khoa các lớp 1,2,3,4 5 sử dụng năm học 2025-2026**

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Đông Triều.

Căn cứ đề xuất danh mục sách giáo khoa sử dụng năm học 2025-2026 của Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa, trường Yên Đức báo cáo danh mục sách giáo khoa các lớp 1,2,3,4,5 sử dụng năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

**Lớp 1**

| TT | Tên sách     | Tên bộ sách                    | Nhà xuất bản                          |
|----|--------------|--------------------------------|---------------------------------------|
| 1  | Tiếng Việt 1 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 2  | Toán 1       | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 3  | Đạo đức 1    | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 4  | TN&XH 1      | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 5  | Âm nhạc 1    | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 6  | Mĩ thuật 1   | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 7  | GDTC 1       | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 8  | HĐTN 1       | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 9  | Tiếng Anh 1  | I-learn Smart Start 1          | Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh |

**Lớp 2**

| TT | Tên sách     | Tên bộ sách                    | Nhà xuất bản      |
|----|--------------|--------------------------------|-------------------|
| 1  | Tiếng Việt 2 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 2  | Toán 2       | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 3  | Đạo đức 2    | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 4  | TN&XH 2      | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 5  | Âm nhạc 2    | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 6  | Mĩ thuật 2   | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |

|   |             |                                |                                       |
|---|-------------|--------------------------------|---------------------------------------|
| 7 | GDTC 2      | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 8 | HĐTN 2      | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 9 | Tiếng Anh 2 | I-learn Smart Start 2          | Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh |

### Lớp 3

| TT | Tên sách     | Tên bộ sách                    | Nhà xuất bản                          |
|----|--------------|--------------------------------|---------------------------------------|
| 1  | Tiếng Việt 3 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 2  | Toán 3       | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 3  | Đạo đức 3    | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 4  | TN&XH 3      | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 5  | Tin học 3    | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 6  | Công nghệ 3  | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 7  | Âm nhạc 3    | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 8  | Mĩ thuật 3   | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 9  | GDTC 3       | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 10 | HĐTN 3       | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 11 | Tiếng Anh 3  | Global Success                 | Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh |

### Lớp 4

| TT | Tên sách         | Tên bộ sách                    | Nhà xuất bản      |
|----|------------------|--------------------------------|-------------------|
| 1  | Tiếng Việt 4     | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 2  | Toán 4           | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 3  | Đạo đức 4        | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 4  | Khoa học 4       | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 5  | Lịch sử&Địa lý 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 6  | Âm nhạc 4        | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 7  | Mĩ thuật 4       | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |

|    |             |                                |                                       |
|----|-------------|--------------------------------|---------------------------------------|
| 8  | GDTC 4      | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 9  | HĐTN 4      | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 10 | Công nghệ 4 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam                     |
| 11 | Tin học 4   | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm                       |
| 12 | Tiếng Anh 4 | Global Success                 | Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh |

### Lớp 5

| TT | Tên sách           | Tên bộ sách                    | Nhà xuất bản      |
|----|--------------------|--------------------------------|-------------------|
| 1  | Tiếng Việt 5       | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 2  | Toán 5             | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 3  | Đạo đức 5          | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 4  | Khoa học 5         | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 5  | Lịch sử & Địa lý 5 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 6  | Âm nhạc 5          | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 7  | Mĩ thuật 5         | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 8  | GDTC 5             | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 9  | HĐTN 5             | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 10 | Công nghệ 5        | Kết nối tri thức với cuộc sống | Giáo dục Việt Nam |
| 11 | Tin học 5          | Cánh Diều                      | Đại học sư phạm   |
| 12 | Tiếng Anh 5        | English Discovery              | Đại học sư phạm   |

Trên đây là Báo cáo danh mục lựa chọn sách giáo khoa các lớp 1,2,3,4,5 sử dụng năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Yên Đức./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: CM, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Hoàng Thị Vân**

| TT | Môn/HĐGD     | Tên sách         | Tác giả                               | Nhà xuất bản  |
|----|--------------|------------------|---------------------------------------|---------------|
| 1  | Tiếng Việt 5 | Kết nối tri thức | Tập 1: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), | Giáo dục Việt |

|   |                     |                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                   |
|---|---------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
|   |                     | với cuộc sống                  | Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Đỗ Hồng Dương, Nguyễn Lê Hằng, Trịnh Cẩm Lan, Vũ Thị Lan, Trần Kim Phụng.<br>Tập 2: Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên), Lê Thị Lan Anh, Đỗ Hồng Dương, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Kim Oanh, Đặng Thị Hảo Tâm.                                       | Nam               |
| 2 | Toán 5              | Cánh Diều                      | Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Ngà, Nguyễn Thị Thanh Sơn.                                                                                                                                                                                                         | Đại học Sư phạm   |
| 3 | Tin học 5           | Cánh Diều                      | Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Thị Hồng, Đỗ Thị Bích Ngọc, Nguyễn Chí Trung.                                                                                                                                                                                           | Đại học Sư phạm   |
| 4 | Âm nhạc 5           | Kết nối tri thức với cuộc sống | Đỗ Thị Minh Chính (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Bình (Chủ biên), Mai Linh Chi, Nguyễn Thị Phương Mai, Nguyễn Thị Nga.                                                                                                                                                                                          | Giáo dục Việt Nam |
| 5 | Đạo đức 5           | Kết nối tri thức với cuộc sống | Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Thị Hoàng Anh, Nguyễn Ngọc Dung.                                                                                                                                                                                                                | Giáo dục Việt Nam |
| 6 | Khoa học 5          | Cánh Diều                      | Bùi Phương Nga (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái.                                                                                                                                                                                               | Đại học Sư phạm   |
| 7 | Lịch sử và Địa lý 5 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp Tiểu học phần Lịch sử), Nguyễn Thị Thu Thủy (Chủ biên phần Lịch sử), Đào Thị Hồng, Lê Thị Thu Hương; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên phần Địa lý), Trần Thị Hà Giang (Chủ biên phần Địa lý), Đặng Tiên Dung, Dương Thị Oanh. | Giáo dục Việt Nam |
| 8 | Mĩ thuật 5          | Cánh Diều                      | Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Phạm Đình Bình, Nguyễn Thị Huyền (đồng Chủ biên), Nguyễn Hải Kiên.                                                                                                                                                                                                                | Đại học Sư phạm   |
| 9 | Giáo dục            | Cánh Diều                      | Đình Quang Ngọc (Tổng chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đình                                                                                                                                                                                                                                                | Đại học Sư        |

|    |                            |                                   |                                                                                                                                                    |                      |
|----|----------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|    | thể chất 5                 |                                   | Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết,<br>Đinh Thị Mai Anh                                                                                               | phạm                 |
| 10 | Hoạt động<br>trải nghiệm 5 | Kết nối tri thức<br>với cuộc sống | Lưu Thu Thủy (Tổng Chủ biên),<br>Nguyễn Thụy Anh (Chủ biên),<br>Nguyễn Thị Thanh Bình, Bùi Thị<br>Hương Liên, Trần Thị Tố Oanh.                    | Giáo dục Việt<br>Nam |
| 11 | Công nghệ 5                | Kết nối tri thức<br>với cuộc sống | Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn<br>Nghĩa (Chủ biên), Dương Giáng Thiên<br>Hương, Nguyễn Bích Thảo, Vũ Thị Ngọc<br>Thúy, Nguyễn Thanh Trinh. | Giáo dục Việt<br>Nam |
| 12 | Tiếng Anh 5                | English<br>Discovery              | Trần Thị Lan Anh (Chủ biên), Cao<br>Thúy Hồng.                                                                                                     | Đại học<br>Sư phạm   |

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

**Nguyễn Thị Ngọc Lê  
(HIỆU TRƯỞNG)**